

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-PT

Ngày: 05/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quảng Lục;

Các Thẩm phán: Ông Trần Đức Long;

Ông Nguyễn Thái Sơn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên;

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại điểm cầu Trung tâm là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2022/HS-PT ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Huy T, do có kháng cáo của bị cáo Thắng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 24/2/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Bị cáo **Nguyễn Huy T** sinh ngày 08 tháng 3 năm 1991 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã H, huyện Kiến T, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Huy L và bà: Ngô Thị T2; có vợ là Nguyễn Lê Cẩm T3; tiền án: Không; tiền sự: ngày 7/6/2020 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ ngày 7/6/2020 đến ngày 7/9/2020; nhân thân: ngoài tiền sự nói trên, ngày 13/8/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hiện đang thi hành án tại Trại giam Nghĩa An, Cục C10, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Phạm Quang N; địa chỉ: Ngõ 104, Tổ dân phố 6, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

2. Anh Võ Hoàng A; sinh ngày 19/9/2004; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

Đại diện hợp pháp cho Võ Hoàng A là người chưa thành niên, có ông Võ

Thanh S, địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

3. Chị Nguyễn Kỳ D; địa chỉ: Số 11A đường X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

4. Chị Nguyễn Thị Thu P; địa chỉ: Đường Q, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Hoàng Diệu L; địa chỉ: Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

2. Anh Nguyễn Sơn H; địa chỉ: Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Nguyễn Sơn H tại phiên tòa sơ thẩm là chị Nguyễn Kỳ D; địa chỉ: Số 11A đường X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Xét thấy bị hại, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến việc xem xét kháng cáo của bị cáo, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập những người này đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 11 và 12 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Huy T sử dụng phần mềm ứng dụng app MSB của Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam tạo giao dịch giả để thực hiện 04 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Qua trao đổi trên mạng xã hội, khoảng 15 giờ 20 phút ngày 11/5/2021, Nguyễn Huy T hẹn anh Phạm Quang N đến khách sạn Rose thuộc xã B để hai bên mua bán điện thoại. Tại đây T đồng ý mua điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng của anh Ngà với giá 10.900.000 đồng. T xin số tài khoản ngân hàng của anh Ngà, rồi tạo giao dịch giả, hiển thị trên máy điện thoại di động của anh N dòng chữ có nội dung đã chuyển thành công số tiền 10.900.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng của anh N. Anh N tưởng giao dịch trên là thật nên đã đưa điện thoại cho T. Sau khi nhận được điện thoại, T chặn liên lạc với anh N.

Ngày 14/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới ban hành Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG, theo đó xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng mà Thắng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt được của anh Ngà trị giá 11.000.000 đồng.

Cũng với thủ đoạn như trên, Nguyễn Huy T còn lừa được 3 bị hại khác là

Võ Hoàng A, Nguyễn Kỳ D, Nguyễn Thị Thu P, chiếm đoạt của anh Võ Hoàng A một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, trị giá 4.100.000 đồng; của chị Nguyễn Kỳ D một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng bản 64GB, trị giá 17.500.000 đồng; của chị Nguyễn Thị Thu P một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, bản 64GB, trị giá 17.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu trắng cho anh Phạm Quang N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, bản 64gb cho chị Nguyễn Kỳ D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, bản 64gb cho chị Nguyễn Thị Thu P. Anh N, chị D, chị P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Anh Võ Hoàng A yêu cầu bị cáo Thắng bồi thường số tiền là 4.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSĐT-KT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy T về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy T phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 24 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, hình phạt chung là 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/5/2021 tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn; căn cứ Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Huy T bồi thường cho anh Võ Hoàng A số tiền 4.100.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên việc chịu lãi đối với khoản tiền chậm thi hành án, quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, yêu cầu thi hành án, việc bị cưỡng chế thi hành án, vấn đề thời hiệu thi hành án, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 09/3/2022, bị cáo Nguyễn Huy T có đơn kháng cáo, nội dung cho rằng bố bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt cao. Bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án với nội dung tóm tắt là, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, vì Bị cáo không cung cấp

được các tài liệu chứng minh bố bị cáo là người có công với cách mạng; đồng thời mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã có phần nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo Nguyễn Huy T tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Huy T đã thực hiện đúng như xác định của Bản án sơ thẩm và tại phần nội dung của Bản án phúc thẩm này.

[2]. Bị cáo Nguyễn Huy T đã có hành vi sử dụng phần mềm ứng dụng app MSB của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam, theo đó tạo giao dịch giả làm hiển thị trên máy điện thoại di động của người bán hàng, với nội dung T đã chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng của họ để chiếm đoạt 4 chiếc điện thoại di động của những người này, trị giá 49.600.000 đồng. Với hành vi này, Án sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Huy T về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3]. Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy T cho rằng bố của bị cáo là người có công với cách mạng và đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thấy rằng: Trong quá trình điều tra vụ án này, Cơ quan điều tra chỉ xác định Nguyễn Huy T có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, ngoài ra không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, là tài liệu có trong hồ sơ vụ án này, ở phần nhận định của Bản án có xác định bố của bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Theo pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng năm 2020, có hiệu lực từ 01/7/2021, thì Người được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang không thuộc đối tượng người có công với cách mạng. Do đó tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo phạm tội trong trường hợp giá trị tài sản chiếm đoạt ở gần mức cao nhất quy định cho khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, số tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ngang nhau, nên mức hình phạt 2 năm tù mà án sơ thẩm áp dụng là đã có phần nhẹ. Vì vậy không thể thỏa mãn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Huy T.

[3]. Các nội dung khác của Án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị cần được giữ nguyên.

[4]. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy T không được chấp nhận, nên theo điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy T 2 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt này với hình phạt 1 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 36/2021/HS-ST, ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, hình phạt chung là 3 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 14/5/2021.

2. Căn cứ các điểm a, c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Huy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/5/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDDKT1-TANDTC;
- Sơ Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Quảng Lực